

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST

Ngày 31 - 5 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Dư Thị Út

2. Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Trần Minh Vương và ông Hà Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lưu Tuấn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/11/2000, tại tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Số 29, Lô D4, đường Lê Trọng Tấn, khóm N, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Trọng N, sinh năm: 1979 và bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1978; vợ: Lê Ngọc Tuyết N1, sinh năm 2001; con: Lưu Ngọc B, sinh năm 2021; tiền án: Không, tiền sự: Không;

Bị khởi tố bị can ngày 10/12/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (*Có mặt*).

2. Thạch Quang D (tên gọi khác: Không); sinh ngày 31/12/2003, tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch D1, sinh năm: 1970 và bà Trần Thùy T2, sinh năm 1973; tiền án: Không, tiền sự: Không;

Bị khởi tố bị can ngày 10/12/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch Quang D: Ông Châu Phi Đô – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Thạch Quang D, sinh ngày 31/12/2003 và Lưu Tuấn H, sinh năm 2000 là bạn bè quen biết nhau, đều là đối tượng nghiện ma túy. Thông qua bạn bè D biết tại khu vực Cầu số 4, khóm 6, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu có người thanh niên (không rõ nhân thân) bán ma túy, D đã nhiều lần mua ma túy của người này.

Khoảng 13 giờ ngày 16/8/2021, D rủ H hùn tiền mua ma túy về sử dụng, H đồng ý. H hùn 75.000 đồng, D hùn 89.000 đồng. H dùng xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 94K1-379.45 chở D vào hẻm không số, khóm 6, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu để mua ma túy. H và D gặp người thanh niên (không rõ nhân thân) mua 01 bịch ma túy. Sau đó, D cầm bịch ma túy, H điều khiển xe mô tô chở D đi tìm nơi sử dụng, khi đến phía sau nhà 114/6, đường Lý Tự Trọng, khóm 5, phường 7, thành phố Bạc Liêu thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bạc Liêu kiểm tra, thu giữ tang vật là 01 bịch nylon màu trắng, có kích thước 2,1cm x 1,5cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy (bút lục: 01, 02, 03, 127, 130, 137-140).

Tại bản kết luận giám định số 119/KLGD-PC09, ngày 29/9/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể, bên trong gói nylon kích thước 2,1 cm x 1,5 cm gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,12377 gam.

Phiếu xét nghiệm miễn dịch ngày 17/8/2021 của Bệnh viện chuyên khoa tâm thần Sở Y tế Bạc Liêu, xác định: Thạch Quang D dương tính với chất gây nghiện Methamphetamine; Lưu Tuấn H âm tính với các chất gây nghiện.

Quá trình bắt quả tang Công an thu giữ 01 xe mô tô màu xanh hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 94K1 – 739.45, là xe của chị Trương Thị Hồng T3 cho H mượn, không biết H dùng xe vào việc đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T3. Đối với 01 điện thoại di động màu xanh, loại cảm

ứng, mặt sau có dòng chữ Realme, sim số 0945 006512, 01 cái bóp da màu nâu và tiền Việt Nam 20.000 đồng của Thạch Quang D; 01 điện thoại di động màu vàng Gold, màn hình cảm ứng, hiệu Samsung, sim số 0949 891684 của Lưu Tuấn H, xét thấy không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo D và H. Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,08604 gam, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu để xử lý tiếp theo.

Tại Bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố Thạch Quang D và Lưu Tuấn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố công bố Bản cáo trạng và giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Tuấn H và Thạch Quang D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Tuấn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58, khoản 6 Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Quang D từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thạch Quang D và Lưu Tuấn H, Công an thành phố Bạc Liêu ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho D, H không rõ nhân thân, lai lịch nên không làm việc được. Ngày 01/3/2022 Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự 35/QĐ-ĐCSMT, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” điều tra làm rõ, xử lý sau.

+ Đối với vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,08604 gam. Các tài sản thu giữ khác không có liên quan vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo D và H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch Quang D ông Châu Phi Đô trình bày: Về tội danh thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, hành vi của bị cáo Thạch Quang D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đề nghị Viện Kiểm sát xem xét lại Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định chưa đúng thủ tục tố tụng. Đối với bị cáo Thạch Quang D, sinh ngày 31/12/2003, đến phạm tội là ngày 16/8/2021, D chưa tròn 18 tuổi, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đồng thời trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, là người dân tộc nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 91, 101 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để nhằm giáo dục, sửa chữa sai lầm.

- Bị cáo Lưu Tuấn H và Thạch Quang D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo H và D không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Nội dung vụ án: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của các bị cáo Lưu Tuấn H và Thạch Quang D hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ chứng minh: Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2021, tại khóm 5, phường 7, thành phố Bạc Liêu, Lưu Tuấn H và Thạch Quang D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine với khối lượng là 0,12377 gam, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Lưu Tuấn H và Thạch Quang D cùng nhau hùn tiền mua ma túy về sử dụng, không ai xúi giục, dụ dỗ ai, cả hai cùng thực hiện hành vi, nên được xác định đồng phạm không có tổ chức.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Lưu Tuấn H và Thạch Quang D có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi

của bị cáo Lưu Tuấn H và Thạch Quang D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo H và D là thanh niên có sức khỏe, có học vấn, nhưng không lo chí thú làm ăn mà lại sa vào con đường nghiện hút, dẫn đến phạm tội. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp nhằm cải tạo giáo dục để trở thành một công dân tốt, đồng thời nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo Thạch Quang D khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định Bộ luật hình sự về người chưa đủ 18 tuổi phạm tội khi quyết định hình phạt.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo H và D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lưu Tuấn H và Thạch Quang D đã thành khẩn khai báo, tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, không có tính chất vụ lợi, nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bị cáo Lưu Tuấn H có nộp các giấy tờ chứng minh là có ông nội là Đảng viên có 30 tuổi đảng, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với người thanh niên tên bán ma túy cho H, D, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không làm việc được. Ngày 01/3/2022, Cơ quan Điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã khởi tố vụ án hình sự số 35/QĐ-ĐCSMT, về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” để điều tra làm rõ, xử lý sau.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Tuấn H và Thạch Quang D, Công an thành phố Bạc Liêu ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng bị cáo H và bị cáo D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Đối với số ma túy 0,08604 gam, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài sản thu giữ khác không liên quan vụ án, quá trình điều tra Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với các bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Thạch Quang D, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 16/8/2021 là đảm bảo đúng thành phần, chức danh cán bộ cũng như người chứng kiến và ký tên trên gói niêm phong. Tuy nhiên, biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định không ghi rõ chức danh, người chứng kiến đúng như thông tin trên vật gói niêm phong. Vấn đề này là do cách ghi của người biên bản, ghi ngắn gọn, nhưng đảm bảo đầy đủ thành phần ghi trên gói niêm phong, nhưng không ảnh hưởng đến sự khách quan mẫu vật đưa đi giám định. Các đề nghị khác của người bào chữa có căn cứ nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Lưu Tuấn H và Thạch Quang D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Tuấn H và Thạch Quang D, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Tuấn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thạch Quang D 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,08604 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Lưu Tuấn H và Thạch Quang D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**Trần Minh Tân**